

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH THEO HƯỚNG TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM Ở TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC SÂM SƠN

○ THS. ĐẶNG XUÂN CẢNH\*

**T**hực hiện Nghị quyết của Đảng và chỉ đạo của Chính phủ thông qua các Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/09/2005, Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006, Bộ GD-ĐT đã giao cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, đến nay, hầu hết các đơn vị, trường học đã thực hiện quản lý tài chính (QLTC) theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện công khai tài chính theo thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

## 1. Thực trạng QLTC ở Trường Dự bị đại học dân tộc (DBĐHDT) Sâm Sơn

Trường DBĐHDT Sâm Sơn với nhiệm vụ là bổ túc nâng cao trình độ văn hoá cho học sinh (HS) dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học bổ túc, trung học chuyên nghiệp, trung học nghề, thi trượt đại học vào học để tạo nguồn đào tạo cán bộ cho miền núi, vùng dân tộc, thuộc loại hình trường chuyên biệt, thụ hưởng 100% ngân sách Nhà nước cấp. Việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính là tạo cơ chế để Trường chủ động khai thác, sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả hơn. QLTC ở Trường DBĐHDT Sâm Sơn thông qua dự toán ngân sách hàng năm do Bộ GD-ĐT giao theo chỉ tiêu tuyển sinh DBĐHDT; thực hiện kiểm soát chi qua hệ thống Kho bạc nhà nước. Hàng năm, sau khi Bộ GD-ĐT giao dự toán ngân sách, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận kế toán, các phòng, ban chuyên môn lập kế hoạch chi và QLTC theo quy định. Đối với nguồn kinh phí tự chủ chi thường xuyên: việc lập dự toán dựa trên nguyên tắc ưu tiên chi chế độ, chính sách cho cán bộ, giảng viên công nhân viên chức (CB, GV, CNVC) và HS, đảm bảo các điều kiện chi cho hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học. QLTC phản ánh đầy đủ các nguồn thu chi từ hoạt động dịch vụ, liên kết đào tạo; tập trung nguồn lực ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất

(CSVC), mua sắm thiết bị dạy học (TBDH), hỗ trợ giáo viên đi học sau đại học.

Bám sát các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện nêu trên, Trường DBĐHDT Sâm Sơn đã có nhiều cố gắng trong công tác QLTC, thực hiện đúng chế độ chính sách đối với CB, GV, CNVC và HS người dân tộc học DBĐH; chủ động liên kết với các trường đại học, cao đẳng mở các lớp đào tạo theo nhu cầu xã hội, tạo nguồn thu ngân sách, đầu tư CSVC, mua sắm thêm TBDH, cải thiện đời sống cán bộ, giảng viên và HS, sinh viên (SV), tạo động lực động viên giảng viên và HS vươn lên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Những năm qua, nhà trường đã có nhiều cố gắng trong QLTC, nhưng còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Khảo sát ý kiến của 162 CB, GV, CNVC cho thấy, vẫn còn trên 30% ý kiến đánh giá việc QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở mức độ yếu. Đây là vấn đề nhà trường cần nghiên cứu để có các biện pháp QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm đạt hiệu quả cao hơn.

## 2. Một số biện pháp QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở Trường DBĐHDT Sâm Sơn

1) *Đổi mới tư duy QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.* Mục đích làm thay đổi nhận thức đội ngũ cán bộ QL, đội ngũ GV, CNVC trong nhà trường: lâu nay đội ngũ CB, GV, CNVC làm việc trong môi trường bao cấp, hưởng lương ngân sách nhà nước cấp theo ngạch bậc, không quan tâm đến sự tồn tại và phát triển nhà trường. HS dựa vào chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, ưu tiên trong tuyển sinh và đào tạo, không tích cực học tập. Vì vậy, đổi mới tư duy về QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm là thiết thực. Trên cơ sở quán triệt, triển khai nghiên cứu, học tập Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế

\* Trường Dự bị đại học dân tộc Sâm Sơn

và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trường thành lập Ban chỉ đạo tổ chức khảo sát ý kiến của CB, GV, CNVC thông qua phiếu điều tra nhận thức về QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm; quán triệt tầm quan trọng việc đổi mới tư duy QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm là rất cần thiết, phù hợp xu thế đổi mới QLTC trong GD-ĐT hiện nay.

2) **Đổi mới cơ chế QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.** Thực hiện thông tư số 71/TT-BTC ngày 09/8/2006 và thông tư số 113/2007/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ, Trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, để thực hiện quyền tự chủ, công khai minh bạch trong QLTC.

Căn cứ ngân sách nhà nước cấp đầu năm tài khoá, hiệu trưởng chỉ đạo Phòng tài chính (bộ phận kế toán) lập dự toán thu chi kế hoạch năm; giao cho các đơn vị Phòng, ban căn cứ nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để tham mưu, xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; chú trọng công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ chuyên viên làm công tác tài chính kế toán, đây là việc làm thường xuyên và cần thiết. Hiệu trưởng chỉ đạo kế toán và các phòng ban giám sát việc thực hiện thu chi theo dự toán quý, năm; thành lập hội đồng tư vấn để giải ngân nguồn kinh phí chi thường xuyên, kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí đào tạo, liên kết đào tạo. Tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước đối với CB, GV, CNVC và HS; quy định rõ trách nhiệm đối với những người làm công tác QLTC, xử lý nghiêm những vi phạm thu, chi không đúng quy định của pháp luật.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhà trường, trước Bộ trưởng Bộ GD-ĐT và trước pháp luật về các quyết định thực hiện quyền tự chủ tài chính. Chỉ đạo xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ GD-ĐT; đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... cho CB, GV, CNVC theo quy định của nhà nước; tổ chức hạch toán kế toán, QL tài sản theo quy định; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai tài chính theo Luật ngân sách.

3) **Huy động các nguồn lực tài chính xây dựng phát triển nhà trường.** Huy động các nguồn lực tài chính theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế, hoạt động chuyên môn, nghiên

cứu khoa học, nâng cao sức sáng tạo của mọi thành viên trong nhà trường.

Nội dung huy động các nguồn lực tài chính xây dựng phát triển nhà trường tự chủ cần đảm bảo các nguyên tắc: tuân thủ pháp luật và thông lệ xã hội, nâng cao hiệu lực, chi phí nhỏ hiệu quả cao, tạo ra giá trị để cán bộ giáo viên phát huy sự chủ động sáng tạo thực hiện mục tiêu GD-ĐT. Để tổ chức thực hiện, hiệu trưởng thành lập Ban huy động các nguồn lực: hiệu trưởng làm trưởng ban, chủ tịch công đoàn và các phó hiệu trưởng làm phó ban; trưởng, phó phòng, ban chuyên môn, uỷ viên BCH công đoàn, Đoàn Thanh niên làm uỷ viên. Các nguồn lực tài chính huy động xây dựng phát triển nhà trường tự chủ phải được xác định rõ ràng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ CB, GV, CNVC, phụ huynh HS, cộng đồng và nhà tài trợ. Thực hiện công khai, minh bạch trong QL nguồn lực tài chính được huy động.

4) **Phân định trách nhiệm QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.** Thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 81/2006/TT-BTC, ngày 06/9/2006 của Bộ Tài chính; Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ GD-ĐT và Bộ Nội vụ ngày 15/4/2009. Việc phân định trách nhiệm để cá nhân thấy được quyền hạn và trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước tập thể và cơ quan quản lý (QL) cấp trên mà trực tiếp là Bộ GD-ĐT các quyết định của mình trong việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ GD-ĐT; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai tài chính theo quy định hiện hành; tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể kiểm tra giám sát, QL hoạt động tài chính; thực hiện kế toán, thống kê, QL tài sản theo quy định của pháp luật, phản ánh đầy đủ các khoản thu chi trong sổ sách kế toán, thực hiện báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định hiện hành.

Phân định trách nhiệm QLTC phải được quán triệt đến các phòng ban, tổ chuyên môn và cá nhân. CB, GV, CNVC căn cứ quyền hạn và trách nhiệm được giao; tăng cường kiểm tra giám sát tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện; động viên khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xử lý kỉ luật những vi phạm.

5) **Phối hợp với các tổ chức đoàn thể QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.** Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể tham gia QLTC, nêu cao trách nhiệm của tập thể và cá nhân; giải quyết mối quan hệ đúng đắn giữa tập thể và cá nhân, tạo điều kiện để CB, GV, CNVC và người lao động phát huy khả năng, năng lực trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ban giám hiệu phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị, xã hội giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB, GV, CNVC và HS, sinh viên. Tranh thủ sự đồng thuận và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng: hiệu trưởng, BCH công đoàn, BCH Đoàn thanh niên và các tổ chức trong nhà trường căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học, cụ thể hoá nội dung phối hợp QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm để thực hiện.

6) **Tăng cường giám sát QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.** Mục đích làm cho hoạt động tài chính đạt kết quả tốt hơn, giúp nhà trường phát hiện những sai sót, sai lệch trong QL để có biện pháp khắc phục, bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Cùng với nhà trường, Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện QL thu, chi tài chính theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm; giám sát việc QL sử dụng nguồn thu thuộc ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác; giám sát việc chấp hành QLTC, tài sản và công tác kiểm tra, tự kiểm tra. Tổ kiểm tra gồm các thành phần: phó hiệu trưởng là tổ trưởng, chủ tịch công đoàn là tổ phó; trưởng phòng Thanh tra giáo dục, trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và đại diện đội ngũ giảng viên làm uỷ viên. Ban giám hiệu, BCH Công đoàn tạo điều kiện cho Ban Thanh tra nhân dân thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát QLTC thông qua việc thực hiện Quy chế chỉ tiêu nội bộ mỗi quý một lần. Kiểm tra thường xuyên, định kì và đột xuất cần thể hiện rõ nội dung, tiêu chí, đề xuất sự hoàn thiện đổi mới, sau mỗi lần kiểm tra phải có biên bản kết luận. Ban Giám hiệu làm việc với Phòng tài chính (bộ phận kế toán) đánh giá việc thực hiện, nghiên cứu đổi mới theo nguyên tắc tập thể QL, cá nhân chịu trách nhiệm; Phòng tài chính cung cấp đầy đủ hồ sơ, sổ sách kế toán, chứng từ thu, chi, sổ quỹ tiền mặt để Ban Thanh tra nhân dân kiểm tra đột xuất hoặc kiểm tra định kì; tạo điều kiện để các thành viên trong Ban thanh tra nhân dân được học tập bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra và nghiệp vụ QLTC theo Luật

ngân sách Nhà nước do Bộ GD-ĐT, Bộ Tài chính tổ chức.

Các biện pháp nêu trên quan hệ chặt chẽ, tác động hỗ trợ lẫn nhau trong QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Thăm dò ý kiến của 162 CB, GV, CNVC nhà trường về sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp QL, kết quả: các ý kiến đánh giá rất cần thiết là 89,9% và cần thiết là 10,1%; các ý kiến đánh giá rất khả thi là 89,4%; khả thi là 10,6%. Ý kiến đánh giá của đội ngũ cán bộ, giảng viên, công nhân viên chức về các biện pháp QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho thấy đủ cơ sở khoa học để kết luận là rất cần thiết và có tính khả thi cao, phù hợp với yêu cầu đổi mới QLTC ở Trường ĐBĐHDT Sầm Sơn theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

### 3. Kết luận

QLTC theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã làm thay đổi nhận thức đội ngũ CB, GV, CNVC trong nhà trường lâu nay thụ hưởng cơ chế bao cấp, chuyển sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phân định rõ trách nhiệm của từng cá nhân trong QL; giúp trường huy động các nguồn lực tài chính với sự kiểm tra giám sát của Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, BCH đoàn thanh niên và các tổ chức, tạo động lực phát triển xây dựng nhà trường. □

### Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X. NXB Chính trị quốc gia, H 2006.
2. Bộ GD-ĐT. Giải pháp tổng thể quản lí nhà trường hiệu quả trong thời kì hội nhập quốc tế. NXB Lao động, H 2008.
3. Bộ Tài chính. Hệ thống các chính sách, chế độ quản lí tài chính, kế toán, thuế áp dụng cho các đơn vị hành chính sự nghiệp. NXB Tài chính, H 2003.
4. Bộ Tài chính. Hệ thống văn bản pháp luật về quản lí tài chính đối với ngành giáo dục và đào tạo. NXB Tài chính, H 2004.
5. Luật ngân sách Nhà nước. NXB Chính trị quốc gia, H 2007.

### SUMMARY

The article presents several measures of financial management in the direction of self-reliance, self-responsibility at Sam Son Ethnic Pre-college School: Renewing mentality, financial management mechanism; mobilizing financial resources for building and developing school; dividing responsibility of financial management; coordinating with organizations in financial management; strengthening financial management and supervision,....